

Ở Nông thôn: cần giúp đỡ Ngân hàng Nhà nước xây dựng và củng cố các hợp tác xã vay mượn để bảo đảm công tác tín dụng và huy động tiết kiệm tiến hành thu lợi.

2. Ngân hàng Nhà nước phải nghiên cứu những thể thức gửi tiền thích hợp với điều kiện và khả năng của mọi tầng lớp nhân dân, cải tiến tổ chức tạo mọi điều kiện thuận lợi cho người gửi tiền, lĩnh tiền được nhanh chóng, dễ dàng, tăng cường huấn luyện nghiệp vụ cho cán bộ Ngân hàng và các ủy nhiệm thu trả tiết kiệm, có kế hoạch kiểm tra, hướng dẫn tránh tham ô, nhầm lẫn, mất mát.

3. Các cơ quan văn hóa, báo chí, đài phát thanh cần có kế hoạch cụ thể tuyên truyền giáo dục cán bộ và nhân dân nghĩa vụ gửi tiền chưa dùng đến vào quỹ tiết kiệm xã hội chủ nghĩa. Chú ý theo dõi tin tức để đăng báo và phát thanh.

4. Đề nghị Tổng Công đoàn và các đoàn thể có chỉ thị cho các cấp cơ sở phối hợp với các cơ quan xí nghiệp, hợp tác xã tăng cường hơn nữa công tác vận động tiết kiệm.

Quỹ tiết kiệm xã hội chủ nghĩa hiện nay có một vị trí quan trọng trong hệ thống tài chính xã hội chủ nghĩa, đồng thời phong trào tiết kiệm cũng có ảnh hưởng nhất định đến các mặt tư tưởng, sinh hoạt của cán bộ, công nhân viên, bộ đội và mọi tầng lớp nhân dân lao động ở thành thị và nông thôn. Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Ủy ban hành chính các cấp, các ngành, nghiên cứu chỉ thị này, đặt vấn đề lãnh đạo kịp thời và đúng mức để công tác vận động gửi tiền tiết kiệm được tiến hành tốt.

Hà Nội, ngày 1 tháng 12 năm 1961

K.T Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

PHẠM HÙNG

CHỈ THỊ số 453-TTg ngày 1-12-1961 về việc phát huy kết quả của Hội nghị chuyên viên các cơ quan ngoại tệ các nước xã hội chủ nghĩa họp tại Mockba từ 12-9 đến 3-10-1961 về vấn đề thanh toán quốc tế đối với những khoản thu chi phi mậu dịch.

Mấy năm gần đây, trước những biến chuyển của tình hình thế giới ngày càng có lợi cho ta, quan hệ đối ngoại của nước Việt nam dân chủ cộng hòa với các nước ngày càng phát triển, do đó số thu chi ngoại tệ về các hoạt động đối ngoại ngày càng lớn. Đặc biệt, giữa các nước trong phe xã hội chủ nghĩa, những khoản thanh toán quốc tế được mở rộng nhiều.

Từ năm 1957 theo sáng kiến của Liên-xô, giữa các nước xã hội chủ nghĩa đã có những cuộc họp đi đến thống nhất thể thức thanh toán đối với

những khoản thu chi về những hoạt động không phải là trao đổi hàng hóa (bao gồm những hoạt động ngoại giao, hợp tác văn hóa và những hoạt động chính trị và văn hóa khác), nhằm làm cho việc thanh toán được hợp lý, không dễ thiệt cho bên nào.

Hội nghị 1957 đã thỏa thuận phương pháp tính hệ số để tính các khoản thu chi phi mậu dịch ra giá ngoại thương khi thanh toán cuối cùng, đồng thời cũng đã ấn định hệ số của từng nước để từ đó tính ra tỷ giá phi mậu dịch của các đồng tiền các nước với nhau (hệ số Việt nam là 3,6, tỷ giá đồng bạc Việt nam so với đồng Rúp cũ là 0d308/1 rúp).

Hội nghị tháng 12/1959 đã thống nhất được 14 hạng mục chi trả phi mậu dịch, trao đổi quan điểm về một số hạng mục khác, và bàn việc cải tiến phương pháp tính hệ số cho thích hợp hơn với tình hình của tất cả các nước.

Năm nay, Chính phủ đã giao cho Bộ Tài chính tổ chức một đoàn gồm chuyên viên các cơ quan Tài chính—Ngân hàng, Ngoại thương và Giao thông vận tải đi dự hội nghị chuyên viên các cơ quan ngoại tệ các nước xã hội chủ nghĩa lần thứ III họp tại Mockba từ 12-9 đến 3-10-1961 nhằm giải quyết những vấn đề tồn tại của năm 1959. Theo báo cáo của Bộ Tài chính thì Hội nghị chuyên viên ngoại hối lần này đã đi đến thỏa thuận thêm một số hạng mục thống nhất chi trả theo phi mậu dịch, một số hạng mục chi trả thống nhất theo mậu dịch, thỏa thuận về hệ số và tỷ giá mới của các nước để thi hành từ tháng 1-1962 sau khi được Chính phủ các nước chấp thuận.

Hội đồng Chính phủ trong phiên họp Hội nghị thường vụ Hội đồng Chính phủ ngày 15-11-1961 nhận định kết quả của Hội nghị đó đối với Việt nam là một thắng lợi quan trọng: nó sửa đổi tình trạng bất hợp lý về tỷ giá và hệ số của Việt nam đối với các nước, sửa đổi tình trạng bất hợp lý trong việc thanh toán một số khoản thu chi mà trước đây ta đã ký tay đối với các nước xã hội chủ nghĩa anh em. Tuy nhiên Thường vụ Hội đồng Chính phủ cũng nhận thấy Hội nghị chuyên viên ngoại hối kỳ này cũng còn để lại một số vấn đề chưa giải quyết mà trong đó có những vấn đề nếu để tồn tại thì còn thiệt thời cho ta. Do đó Thường vụ Hội đồng Chính phủ quyết định:

1. Giao nhiệm vụ cho Bộ Tài chính xúc tiến mọi công việc để một mặt làm cho những vấn đề đã được thỏa thuận trong hội nghị chuyên viên ngoại hối lần này sớm có hiệu lực và được thi hành đúng thời hạn (từ 1-1-1962), mặt khác cùng các cơ quan hữu quan tiếp tục nghiên cứu và kiến nghị với Chính phủ về những vấn đề còn tồn tại.

2. Giao nhiệm vụ cho các cơ quan: Giao thông vận tải (Đường sắt—Cảng, Hàng không), Ngoại thương (Công ty du lịch, Công ty cung cấp tàu biển), Văn hóa (Xuất nhập sách báo), Bưu điện, Cục Chuyên gia, Ngân hàng Nhà nước phối hợp chặt chẽ với Bộ Tài chính nghiên cứu việc thi hành những điều đã thỏa thuận trong Hội nghị và đối với

những vấn đề chưa được giải quyết thì cùng với Bộ Tài chính nghiên cứu gấp đề nghị với Chính phủ biện pháp giải quyết tạm thời cho năm 1962 (trong dịp kỷ kết đầu năm) để giảm bớt chi tiêu cho Ngân sách.

3. Từ nay mọi vấn đề ký kết đối ngoại có liên quan đến thanh toán quốc tế nhất thiết phải có sự tham gia của Bộ Tài chính (Vụ Quản lý ngoại tệ) và Ngân hàng Nhà nước (Cục Ngoại hối) để tránh thiệt thòi cho công quỹ và sai trái với những điều khoản đã được thống nhất giữa các nước xã hội chủ nghĩa về thanh toán thu chi phi mậu dịch. Chính phủ sẽ không xét những dự thảo hiệp định, nghị định thư v.v... nếu không có ý kiến của 2 cơ quan nói trên và trong trường hợp nếu có Bộ nào hoặc cơ quan nào từ tiền ký kết với nước ngoài không tuân theo thể lệ này nhất định sẽ không được Chính phủ phê chuẩn.

4. Bộ Tài chính có nhiệm vụ phổ biến sớm nội dung và kết quả của cuộc Hội nghị chuyên viên các cơ quan ngoại tệ các nước xã hội chủ nghĩa vừa rồi họp tại Mạc-tư-khoa đến thủ trưởng các Bộ, các cơ quan, đoàn thể có những hoạt động đối ngoại, có thu và chi bằng ngoại tệ.

Hà nội ngày 1 tháng 12 năm 1961

K. T. Thủ Tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

PHẠM HÙNG

CÁC BỘ

BỘ NỘI VỤ

THÔNG TƯ số 56-NV ngày 27-11-1961 về việc khen thưởng các đơn vị và cán bộ, nhân viên trong bộ máy giúp việc Ủy ban hành chính các cấp.

Kính gửi: Ủy ban hành chính khu, thành phố, tỉnh.

Tại nghị định số 130-CP ngày 29 tháng 9 năm 1961, Hội đồng Chính phủ giao trách nhiệm cho Bộ Nội vụ «khen thưởng và đề nghị khen thưởng cán bộ, nhân viên trong bộ máy giúp việc Ủy ban hành chính» các cấp.

Để thi hành nghị định trên, căn cứ tình hình tổ chức bộ máy giúp việc Ủy ban hành chính các cấp hiện nay, Bộ quy định đối tượng, tiêu chuẩn và phương pháp thủ tục tiến hành khen thưởng và đề nghị khen thưởng như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG KHEN THƯỞNG

1. Về đơn vị: gồm các đơn vị thuộc Bộ Nội vụ chỉ đạo về nghiệp vụ (như: Trường Hành chính, các Phòng Tổ chức và cán bộ, Dân chính, Thương binh, Việt kiều, miền Nam, Phòng cháy và chữa cháy v.v...) và những đơn vị không có ngành dọc chỉ đạo (như: Văn phòng ủy ban, các Phòng Tổng hợp, Hành chính quản trị và Thư ký vụ).

2. Về cá nhân: gồm các Chánh phó văn phòng, Hiệu trưởng, Hiệu phó Trường Hành chính, các Trưởng, Phó phòng và tất cả cán bộ, nhân viên thuộc các đơn vị kể trên. Đối với cấp xã, Bộ xét khen thưởng cho những cán bộ thuộc Văn phòng ủy ban.

II. TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG:

A. Tiêu chuẩn khen thưởng:

Những đơn vị, cá nhân được đề nghị Bộ khen thưởng hoặc đề Bộ đề nghị cấp trên khen thưởng phải có những tiêu chuẩn sau đây:

1. Những đơn vị được bầu là đơn vị tiên tiến.
2. Những chiến sĩ thi đua có nhiều thành tích nổi bật trong cơ quan hoặc 2 năm liền được bầu là chiến sĩ thi đua cơ sở.
3. Những cán bộ, nhân viên trong 3 năm liền được bầu là lao động tiên tiến, hoặc năm trước là lao động tiên tiến và năm sau là chiến sĩ thi đua hay ngược lại.
4. Những đơn vị, cán bộ và nhân viên có thành tích đặc biệt trong từng đợt thi đua hoặc có thành tích lớn trong công tác đột xuất.

B. Hình thức khen thưởng:

Bộ quy định 2 hình thức khen thưởng:

- Bằng khen,
- Giấy khen.

III. PHƯƠNG PHÁP VÀ THỦ TỤC KHEN THƯỞNG

1. Qua các kỳ kiểm điểm và tổng kết công tác hàng năm, Ủy ban hành chính các cấp phối hợp với Ban Chấp hành Đảng bộ và Công đoàn cơ quan chọn lựa những đơn vị, cá nhân có thành tích và tùy theo thành tích lớn hay nhỏ, toàn diện hay một mặt, liên tục hay đột xuất mà đề nghị mức khen thưởng.

2. Các Ủy ban hành chính khu, thành phố, tỉnh trực thuộc trung ương và khu vực Vĩnh linh xét chọn những đơn vị hay cá nhân có đủ tiêu chuẩn đề đề nghị lên Bộ. Bản đề nghị cần ghi rõ: tên khen thưởng hình thức gì và cấp nào khen (Bằng, giấy khen của Bộ Nội vụ; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ hay Chủ tịch nước; Huân chương loại và hạng nào?)